

Số: 1330/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 21/12/2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1256/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

- Chị **Phạm Phương L**, Sinh năm: 199x; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: P_x Nhà KC_x tập thể N, phường N, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Anh **Nguyễn Hữu T**, Sinh năm: 198x; Nơi đăng ký HKTT: tổ 2x N, Cầu Giấy, Hà Nội; Nơi cư trú: số nhà 3x ngõ x H, phường N, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Phương L và anh Nguyễn Hữu T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội vào ngày 21/5/2020.

Quá trình chung sống vợ chồng được đến đầu năm 2022 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn không được

cải thiện và ngày càng căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân tháng 1 năm 2022 cho đến nay, mỗi người một nơi và không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị L, anh T xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc, mâu thuẫn không thể khắc phục được đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị L, anh T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. *Về con chung*: Chị Phạm Phương L và anh Nguyễn Hữu T xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Linh N (Nữ), sinh ngày 01/3/202x. Ly hôn, chị L, anh T thỏa thuận: chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Linh N và anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/tháng. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con của chị L, anh T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị Phạm Phương L và anh Nguyễn Hữu T xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ*: Chị L, anh T không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Chị L, anh T thỏa thuận: chị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Phương L và anh Nguyễn Hữu T.

- **Về con chung**: Xác nhận chị Phạm Phương L và anh Nguyễn Hữu T có 01 con chung là cháu Nguyễn Linh N (Nữ), sinh ngày 01/3/202x. Giao cho chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Linh N. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/tháng. Việc cấp dưỡng thực hiện kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định khác của pháp luật thay thế.

Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Chị L và anh T không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

- **Về nợ**: Chị L và anh T không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Chị Phạm Phương L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng lệ phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0071232 ngày 14/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (Chị L đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường N, quận Đống Đa, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đinh Quốc Trí